

Bản án số: 40/2025/HNGĐ - ST

Ngày: 17/01/2025

"V/v tranh chấp: Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quấn Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hải Phùng.

2. Ông Lê Bá Lung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đông Đa, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đông Đa, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đông Đa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 831/2024/TLST-HNGĐ ngày 02/10/2024 về tranh chấp "Ly hôn"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 394/2024/QĐXX-ST ngày 25/11/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 384/2024/QĐ-HPT ngày 24/12/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; Hộ khẩu thường trú: Số B tổ A phường P, quận Đ, thành phố Hà Nội; Địa chỉ: Số E ngõ B T, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội. Chị H vắng mặt.

Bị đơn: Anh Phạm Hoài N, sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú: Số B tổ A phường P, quận Đ, thành phố Hà Nội; Địa chỉ: Số A ngõ H L, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội. Anh N vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn ly hôn và các văn bản, nguyên đơn - chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Hoài N kết hôn tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường P, quận Đ, Hà Nội, ngày 20/9/2017.

Sau khi kết hôn, anh chị cùng cư trú tại phố B, sau đó chuyển về Thái T và tới năm 2019 chị thuê nhà tại số E ngõ B T, phường T, quận Đ; Còn anh N sống tại số A ngõ H L, phường T cho tới nay. Anh chị chung sống hạnh phúc một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn và ngày càng sâu sắc, vợ chồng thường xuyên cãi vã, cuộc sống chung không có hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay, không quan tâm, chăm sóc nhau.

Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho

chị được ly hôn anh N.

- Con chung: Chị H xác nhận chị và anh N có 02 con chung là cháu Phạm Việt A (nam), sinh ngày 29/01/2018; cháu Phạm Khánh L (nữ), sinh ngày 15/10/2021. Ly hôn, Chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Khánh L, giao cháu Việt A cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

- Tài sản chung (động sản và bất động sản): Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Bị đơn - anh Phạm Hoài N** đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh N đều vắng mặt, không đến Tòa thực hiện quyền, nghĩa vụ dân sự.

Tại phiên tòa:

* Chị H vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tại Đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 16/01/2025 chị H trình bày ý kiến: "Tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Hội đồng xét xử cho tôi được ly hôn anh Phạm Hoài N; Tôi đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Khánh L, giao cháu Việt A cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng. Tôi và anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau; Tài sản chung và nghĩa vụ chung chúng tôi không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết".

* Anh Phạm Hoài N vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai.

* Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án; các đương sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật.

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị H có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án hôn nhân gia đình giữa chị và anh Phạm Hoài N. Anh N cư trú tại phường T, quận Đ, Hà Nội; Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Sau khi phân tích các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H đối với anh Phạm Hoài N.
Con chung: Xác nhận chị H và anh N có 02 con chung là Phạm Việt A (nam), sinh ngày 29/01/2018; Phạm Khánh L (nữ), sinh ngày 15/10/2021; Đề nghị Tòa án giao cháu Khánh L cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Việt A cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H và anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Tài sản chung: Chị H không yêu cầu nên không xét. Án phí: Chị H phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Tổ tụng:

- Thẩm quyền: Trước và tại thời điểm thụ lý cho đến nay, anh N cư trú tại phường T, quận Đ, Hà Nội. Chị Nguyễn Thị H có đơn xin ly hôn anh N tại Tòa án nhân dân quận Đống Đa; Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân quận Đống Đa thụ lý, giải quyết, xét xử là đúng thẩm quyền.

Việc tham gia tố tụng tại phiên tòa: Các đương sự vắng mặt, nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; Đối với bị đơn anh Phạm Hoài N: quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh N; anh N đã được triệu tập đến tham gia phiên tòa lần 2 hợp lệ nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

2. Nội dung:

2.1. Quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện chị H và anh N kết hôn tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, quận Đ, Hà Nội, ngày 20/9/2017; Căn cứ Điều 3, Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, xác nhận hôn nhân giữa chị H và anh N là hợp pháp.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời trình bày của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án, thấy: Quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống không hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân nhiều năm.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; có nghĩa vụ sống chung với nhau..., anh chị mỗi người một nơi, không quan tâm, không chăm sóc nhau, việc ai người đó làm, không có sự yêu thương, cảm thông và chia sẻ. Tòa án đã thông báo anh N đến Toà để tham gia hoà giải theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng anh N đều vắng mặt; Toà án cũng tạo điều kiện về thời gian để anh chị chủ động hàn gắn tình cảm vợ chồng song từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến nay, cả anh và chị vẫn sống ly thân, không có biện pháp gì để cải thiện cuộc sống vợ chồng. Tại phiên tòa lần 2 anh N vẫn vắng mặt không có lý do, chứng tỏ anh cũng không có thiện chí trong việc hàn gắn tình cảm vợ chồng, chị H vẫn kiên quyết xin ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, với điều kiện, hoàn cảnh như hiện nay thì anh chị không có cuộc sống vợ chồng hạnh phúc; nhận định của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, do vậy, căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H. Anh N không đến Toà thực hiện quyền,

nghĩa vụ của mình, không đưa ra ý kiến, quan điểm, không có biện pháp gì cải thiện tình cảm vợ chồng nên không có căn cứ để xem xét.

2.2. Con chung: Theo tài liệu có trong hồ sơ thể hiện chị H và anh N có 02 con chung là Phạm Việt A (nam), sinh ngày 29/01/2018; Phạm Khánh L (nữ), sinh ngày 15/10/2021.

Xét thấy việc giao con cho ai nuôi dưỡng phải căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con trẻ; từ thời điểm anh chị ly thân tới nay cháu Việt A cư trú cùng anh N, cháu Khánh L sinh sống cùng chị H. Cả hai cháu đều khỏe mạnh, phát triển bình thường; Cháu Khánh L là con gái, còn nhỏ tuổi việc giao cháu L cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng sẽ thuận tiện hơn trong việc chăm sóc cháu. Cháu Việt A là con trai đang sinh sống cùng anh N việc giao cháu Việt A cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của anh chị, để tránh xáo trộn, ảnh hưởng đến cuộc sống và việc học tập hiện nay của các cháu. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Ý kiến của chị H phù hợp với khoản 1, khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, phù hợp với nhận định của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa nên chấp nhận.

2.3. Tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

2.4. Nợ chung: Chị H xác nhận quá trình chung sống anh chị không có khoản vay nợ nào chung, không yêu cầu Tòa giải quyết, Hội đồng xét xử không xét.

3. Án phí: Chị H phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ anh N đến Tòa thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng nhưng anh N đều vắng mặt, không thực hiện quyền, nghĩa vụ dân sự; do đó không xét.

Chị H, anh N được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Điều 18, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H.

Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Phạm Hoài N.

2. **Con chung:** Xác nhận chị H và anh N có 02 con chung là Phạm Việt A (nam), sinh ngày 29/01/2018; Phạm Khánh L (nữ), sinh ngày 15/10/2021; Giao cháu Việt A cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng, chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Khánh L. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau cho đến khi có yêu cầu hoặc quyết định pháp luật khác thay thế.

Chị H, anh N có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

3. **Tài sản chung** (gồm động sản và bất động sản): Chị H không yêu cầu nên không xét.

4. **Nợ chung:** Chị H xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu nên không xét.

5. **Án phí:** Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000001934535 ngày 02/10/2024 (đã thanh toán trực tuyến vào số tài khoản 3949.0.1049185 theo thông báo nộp tiền tạm ứng số 857 ngày 02/10/2024 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, mã thông báo 3YZD9DRYX8). Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Hoài N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa;
- Cơ quan Thi hành án quận Đống Đa;
- Lưu HS/VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quản Văn Tiến